

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 329-QĐ/TW, ngày 13/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 18-QC/TU, ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sửa đổi, bổ sung);
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, như sau:

Điều 1. Chức năng

Là cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh; chỉ đạo, quản lý công tác bảo vệ sức khỏe cán bộ của tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và thực hiện

a) Phối hợp chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng các đề án về tổ chức bộ máy cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; về xây dựng cơ sở

đảng; về quản lý cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý; về quản lý công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

c) Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy đảng, tổ chức đảng và các ban, cơ quan đảng cấp tỉnh giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, tuyển chọn; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định; điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở địa phương. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương theo phân cấp, ủy quyền.

đ) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương đối với công chức và xét thăng hạng nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội theo ủy quyền.

g) Quản lý hồ sơ cán bộ diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

h) Thực hiện quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương theo phân cấp, ủy quyền; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở địa phương.

i) Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác tổ chức xây dựng Đảng.

l) Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên; tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh ủy theo phân cấp.

m) Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng; việc thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và biên chế của hệ thống chính trị tại địa phương theo phân cấp và theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xóa tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong đảng bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý biên chế của các cơ quan, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ các xã, phường trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh theo phân cấp quản lý.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức xây dựng Đảng, về cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và về tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy.

b) Tham gia ý kiến đối với đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh quyết định theo phân cấp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định; điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy.

d) Chủ trì thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

4. Phối hợp

a) Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm thuộc lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị của tỉnh; công tác cán bộ đối với những trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

b) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

c) Với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thể chế hoá các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ.

d) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và các đảng ủy trực thuộc.

đ) Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trong tham mưu, đề xuất cho Tỉnh ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan bàn về nội dung thuộc lĩnh vực do cơ quan mình phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Trung ương.

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo

Gồm Trưởng Ban và không quá 4 phó trưởng ban (không bao gồm Phó trưởng Ban kiêm Giám đốc Sở Nội vụ).

2. Các đơn vị trực thuộc

a) Có không quá 4 phòng, gồm: Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Tổ chức đảng, đảng viên; Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ; Văn phòng.

b) Tối thiểu có 5 người mới thành lập một đầu mối (phòng và tương đương).

c) Phòng có dưới 10 người được bố trí trưởng phòng và không quá 2 phó trưởng phòng (bảo đảm cơ cấu lãnh đạo cấp phòng không quá 50%); có từ 10 người trở lên được bố trí trưởng phòng và không quá 3 phó trưởng phòng.

Điều 5. Biên chế

Biên chế thực hiện theo quyết định giao biên chế hằng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 6. Tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Về tiêu chuẩn chức danh

Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức do Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định bảo đảm phù hợp với tình hình yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh.

2. Về cơ cấu cán bộ, công chức

Bố trí hợp lý cơ cấu cán bộ, công chức, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; bảo đảm cơ cấu cán bộ, công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu chiếm đa số và giảm tối đa số lượng người phục vụ.

Điều 7. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Trung ương

a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

b) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

2. Đối với Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh là quan hệ phối hợp.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

a) Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

b) Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy.

b) Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy thì mời đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy làm việc trực tiếp với

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

5. Đối với cấp ủy và ban xây dựng đảng của cấp ủy cấp dưới

a) Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, góp ý trong thực hiện về công tác chuyên môn và công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp.

b) Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với ban xây dựng đảng của cấp ủy cấp dưới là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 51-QĐ/TU, ngày 28/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ Quy định này xây dựng quy chế làm việc, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, biên chế cụ thể các phòng; sắp xếp, bố trí cán bộ theo hướng đổi mới, nhằm nâng cao chất lượng công tác, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các xã, phường trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

4. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Các cơ quan chuyên trách TM, GV Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các xã, phường; Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT - XH cấp tỉnh,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (10 bản),
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *u*

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Hoàng Nghĩa Hiếu